

Kỹ thuật chăn nuôi vịt chuyên thịt thương phẩm

Với tiềm năng phát triển chăn nuôi vịt rất lớn, trong những năm qua nước ta đã nghiên cứu chọn lọc các dòng vịt chuyên thịt có năng suất trứng trung bình 240-255 quả/mái/50 tuần đẻ, vịt thương phẩm nuôi đến 49 ngày đạt 3,2-3,8 kg/con, cao hơn so với các giống vịt thịt trước đó như vịt Super M2, rút ngắn thời gian nuôi xuống được 15-20%, giảm tiêu tốn thức ăn/kg thịt hơi từ 0,3-0,5kg.

I. Giới thiệu một số giống vịt chuyên thịt và cách chọn giống

1. Vịt thương phẩm SH

Tuổi giết thịt:	56 ngày tuổi
Tỷ lệ nuôi sống:	97,5-98,0%
Khối lượng cơ thể:	3,7- 3,8 kg/con
Tiêu tốn thức ăn/kg khối lượng:	2,5-2,6 kg

2. Vịt thương phẩm SD

Tuổi giết thịt:	56 ngày tuổi
Tỷ lệ nuôi sống:	97- 98,5%
Khối lượng cơ thể:	3,5- 3,7 kg/con
Tiêu tốn thức ăn/kg khối lượng:	2,7-2,8 kg

* Cách chọn vịt giống

- Con giống phải đảm bảo an toàn dịch bệnh, có nguồn gốc rõ ràng từ các cơ sở uy tín, có giấy kiểm dịch khi xuất bán.

- Chọn vịt con khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Lông bông, mắt sáng, bụng gọn, chân mập, cứng cáp, dáng đi vững vàng, có màu sắc lông tơ đặc trưng của giống. Nên đưa vịt con xuống chuồng nuôi trước 24 giờ tính từ lúc nở ra.

II. Chuẩn bị chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi vịt

1. Chuồng trại

Chuồng trại phải phù hợp với từng giai đoạn phát triển của vịt.

Nên chọn nơi cao ráo, thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông và tránh gió lùa để dựng chuồng. Chuồng nuôi vịt cần có hệ thống thoát nước tốt. Bề mặt tường, trần và nền bằng gạch, bê tông, có láng xi măng bằng phẳng. Nền chuồng có độ dốc từ 7 - 100 để thuận tiện cho khâu dọn vệ sinh, tẩy uế. Mỗi chuồng cần có hiên rộng từ 1-1,5m để tránh mưa, nắng, gió. Mái được lợp bằng tôn, ngói hoặc các vật liệu địa phương, cần có độ dốc khoảng 30 độ trở lên để nước mưa có thể thoát tốt, tránh dột.

Xây dựng chuồng phải có đầy đủ trang thiết bị chiếu sáng, thông gió và điều kiện phục vụ cho công tác vệ sinh phòng dịch, an toàn sinh học.

Tùy thuộc vào quy mô và nguồn tài chính mà người chăn nuôi có thể lựa chọn đầu tư xây dựng hệ thống chuồng trại kiên cố hay đơn giản sao cho phù hợp với nuôi vịt chuyên thịt ở các giai đoạn tuổi khác nhau.

Kiểu chuồng nuôi vịt phổ biến và phù hợp là hệ thống chuồng mở (đây là kiểu chuồng không xây bịt kín xung quanh chuồng). Chuồng nuôi vịt có khung chuồng, tường xây bằng gạch hoặc có thể sử dụng các vật liệu như tre, gỗ, mái tôn hoặc ngói, lá để làm chuồng.

Cần có diện tích sân chơi bằng 1,5-2 lần diện tích nền chuồng, có thể đổ cát hoặc lát gạch, có độ dốc để không đọng nước. Có thể có mương nước, ao hồ sạch, xây bể hoặc máng nước nhân tạo có độ sâu 20-25cm với kích thước tùy thuộc số lượng vịt, hàng ngày thay nước để nước luôn sạch cho vịt tắm.

a) Chuồng nuôi vịt con

Phải đảm bảo không có gió lùa trực tiếp vào vịt con, nhất là trong tuần tuổi đầu tiên.

Có thể sử dụng chuồng sàn cao 1,0-1,2 m.

Kích thước chuồng nuôi tùy vào số lượng vịt, thường có chiều rộng 6m, chiều dài 20m, có thể úm cho 1.500 - 2.000 vịt trong 2 tuần đầu.

Tường xây cao 1m bằng gạch, bên trên sử dụng khung lưới B40 để tạo độ thông thoáng. Phần khung có thể sử dụng bạt để che chắn vào ban đêm, ban ngày mở để tạo thông thoáng giúp nền chuồng khô ráo. Chuồng đầu tư đơn giản có thể sử dụng cốt ép, phen tre để che chắn thay cho tường gạch.

Sân chơi có kích thước tối thiểu bằng kích thước chuồng nuôi.

b) Chuồng nuôi vịt dò

Kích thước chuồng thường có chiều rộng 9-12m, chiều dài tùy vào số lượng vịt, nhưng phải đảm bảo mật độ tối đa 4-5 con/m² nền chuồng.

Tường xây 3 mặt cao 0,5m bằng gạch, bên trên sử dụng khung lưới B40 để tạo độ thông thoáng. Phần mặt phía trước ngoài sân không xây để vịt đi lại tự do. Chuồng đầu tư đơn giản có thể sử dụng cốt ép, phen tre để che chắn thay cho tường gạch.

Nền chuồng tốt nhất là bê tông hay lát gạch có độ dốc từ 7 - 10° để thuận tiện cho khâu dọn vệ sinh, tẩy uế..., hoặc sử dụng cát với độ dày 15 cm trở lên vì nền cát có ưu điểm hút nước tốt làm nền khô.

Sân chơi có diện tích tối thiểu bằng 1,5-2 lần diện tích chuồng nuôi. Nếu sân chơi nền đất dạng sân vườn có cây xanh thì diện tích sân cần rộng hơn.

2. Dụng cụ chăn nuôi vịt

a) Rèm che

Dùng vải bạt, cốt ép hoặc phen liếp che xung quanh chuồng nuôi để giữ nhiệt, tránh gió lùa và mưa bão (nhất là giai đoạn vịt con).

b) Máng ăn

Dùng máng ăn bằng tôn có kích thước 70 x 50 x 2,5 cm, sử dụng cho 70-100 con/máng. Từ tuần tuổi thứ 3 trở đi cho vịt ăn bằng máng tôn có kích thước 70 x 50 x 5cm hoặc máng nhựa hình chữ nhật.

c) Máng uống

Giai đoạn 1- 2 tuần tuổi: sử dụng máng uống tròn loại 2 lít.

Giai đoạn 3-8 tuần tuổi: sử dụng máng uống tròn loại 5 lít, dùng cho 30- 40 con/máng.

Có thể sử dụng máng nhựa hình chữ nhật, máng tôn, chậu sành, chậu nhựa có kích cỡ phù hợp với độ tuổi của vịt.

d) Chụp sưởi

Có thể dùng hệ thống lò sưởi hoặc bóng điện đảm bảo cung cấp đủ nhiệt cho vịt con. Dùng bóng điện 75W/1 quây (60- 70 vịt). Mùa đông 2 bóng/1 quây.

e) Quây vịt

Dùng cốt ép quây, chiều cao 0,4- 0,5m, dài 4- 4,5m; sử dụng cho 60-70 con/quây, từ ngày thứ 7 nới dần diện tích quây. Từ cuối tuần thứ 2, bỏ quây để cho vịt vận động, ăn uống được thoải mái.

III. Mật độ

Tùy điều kiện chăn nuôi, mùa vụ và khí hậu cụ thể có thể quyết định diện tích chuồng nuôi, mật độ nuôi thích hợp để vịt sinh trưởng phát triển tốt, hạn chế lây nhiễm bệnh tật.

Vịt 0-2 tuần tuổi: 22 con/m² nền chuồng

Vịt 2- 3 tuần tuổi: 12 con/m² nền chuồng

Vịt 4- 6 tuần tuổi: 6- 8 con/m² nền chuồng

Vịt 7- 8 tuần tuổi: 4-5 con/m² nền chuồng

IV. Nhiệt độ, độ ẩm và chế chiếu sáng

1. Nhiệt độ, độ ẩm

Đối với gia cầm non, đặc biệt đối với vịt con nhiệt độ có vai trò quyết định cho sự sinh trưởng, phát triển giai đoạn đầu. Nếu nhiệt độ thiếu, vịt sẽ còi cọc, rất dễ mắc bệnh và chết với tỷ lệ cao. Khả năng điều tiết thân nhiệt của vịt con giai đoạn đầu chưa hoàn chỉnh, sức đề kháng kém, dễ mắc bệnh và chịu ảnh hưởng nhiều vào điều kiện môi trường. Do vậy nhiệt độ phải đảm bảo cho vịt con đủ ấm. Người chăn nuôi có thể căn cứ vào trạng thái biểu hiện của đàn vịt mà điều chỉnh lại chụp sưởi cho vịt. Khi thiếu nhiệt, vịt tập trung gần nguồn nhiệt dồn chồng lên nhau. Nếu thừa nhiệt, vịt tản xa nguồn nhiệt, nháo nhác khát nước. Khi vịt dón về một bên là do gió lùa. Trong trường hợp thừa, thiếu nhiệt và gió lùa, vịt kêu rất nhiều, cần quan sát tình trạng ăn uống, đi đứng của vịt con, nếu thấy con nào ủ rũ cần cách ly ngay để theo dõi.

Yêu cầu nhiệt độ trong quây úm: 1-3 ngày tuổi: 32 - 340C; 4-7 ngày tuổi: 28-300C; 8-14 ngày tuổi: 26-280C.

Độ ẩm: Độ ẩm thích hợp để nuôi vịt giai đoạn úm trong khoảng 60 - 65%. Nếu kiểm tra thấy chất độn chuồng bị ướt phải thay ngay.

Độ thông thoáng: Trong tuần đầu, lượng khí thải của vịt con không đáng kể nên mức độ trao đổi không khí thấp. Từ tuần thứ hai trở đi mức độ thông thoáng cần đáp ứng: 1m³ không khí/giờ/1kg khối lượng cơ thể. Điều kiện môi trường nuôi ngột ngạt có thể làm cho bệnh tật phát sinh, đặc biệt là bệnh nấm phổi. Chuồng nuôi luôn đảm bảo thông thoáng tốt, nhưng phải tránh gió lùa.

2. Ánh sáng

Thời gian chiếu sáng trong 2 tuần đầu: 23-24 giờ/ngày, dùng bóng điện treo cách nền chuồng 0,3- 0,5m. Sau đó mỗi ngày giảm 01 giờ chiếu sáng đến khi đạt 14- 15 giờ/ngày. Từ tuần tuổi thứ 5 trở đi sử dụng ánh sáng tự nhiên.

3. Chế độ chiếu sáng

Trong tuần đầu, số giờ chiếu sáng là 23-24 giờ/ngày, các tuần tiếp theo giảm giờ chiếu sáng và cường độ chiếu sáng. Nếu dùng ánh sáng nhân tạo nên dùng ánh sáng mờ đủ để vịt tìm đến máng ăn, máng uống, vịt vận động ít sẽ hấp thụ thức ăn nhiều giúp cho khả năng tăng khối lượng nhanh.

V. Thức ăn và phương pháp cho ăn

1. Thức ăn

Phải đảm bảo thức ăn luôn mới, thơm, không bị mốc mọt. Thức ăn phải cân đối về thành phần giá trị dinh dưỡng để đáp ứng đủ nhu cầu sinh trưởng và phát triển của vịt trong từng giai đoạn.

Bảng 1: Chế độ dinh dưỡng nuôi vịt thịt

Chỉ tiêu	0-2 tuần tuổi	3-6 tuần tuổi	7-8 tuần tuổi
Protein (%)	20-22	18,5	17,0
ME (kcal/kg thức ăn)	2850-2900	2900-2950	2950-3050
Lysine (%)	1,17-1,35	1,0	0,88
Methionine (%)	0,5-0,6	0,42	0,42
Canxi (%)	0,8-1,0	0,9-1,0	1,0-1,1
Phospho (%)	0,45-0,5	0,35-0,4	0,35-0,4
Xơ (%)	3,5-4,5	4,0-4,5	4,0-4,5

2. Phương pháp cho ăn

Mục đích: giúp vịt lớn nhanh, lượng thức ăn phải đảm bảo thoả mãn được nhu cầu của vịt.

Để vịt ăn được nhiều, hiệu quả chuyên hoá thức ăn tốt cần cho ăn theo bữa, hết thức ăn mới cho ăn tiếp để thức ăn thường xuyên mới, có mùi thơm sẽ kích thích vịt ăn được nhiều.

Chú ý: Đảm bảo chất lượng thức ăn tốt, không bị nhiễm mốc.

Giai đoạn 1-4 tuần tuổi: nuôi gột giống quy trình úm vịt con để sinh sản.

Sau 4 tuần tuổi có thể kết hợp với chăn thả. Có thể sử dụng các loại thức ăn có sẵn ở địa phương

Từ lúc 1 ngày tuổi đến khi giết thịt cho vịt ăn tự do, ăn càng nhiều càng tốt.

VI. Nước uống và phương pháp cho uống

Cần phải cho vịt uống nước sạch. Trong 7 ngày đầu dùng máng uống 2 lít sau đó dùng máng 5 lít.

Nuôi vịt thịt cho ăn tự do nên lượng nước uống cũng phải cung cấp nhiều (thường gấp 2 lần so với lượng thức ăn), do vậy từ 5 tuần đầu đến giết thịt có thể cho uống bằng máng xây ngoài sân chơi, hoặc máng nhựa hình chữ nhật. Máng uống phải dễ cọ rửa, làm vệ sinh, vịt uống được nhưng không tắm được.

VII. Tiêm phòng vắc-xin

Bảng 2: Lịch tiêm phòng vắc-xin cho vịt chuyên thịt

Ngày tuổi	Vắc-xin	Phòng bệnh	Cách sử dụng
3	Viêm gan vịt	Viêm gan vịt do virus	Tiêm dưới da cổ hoặc uống.
7	Dịch tả vịt (lần 1)	Dịch tả vịt	Tiêm dưới da cổ
15	H5N1 (lần 1)	Cúm gia cầm	Tiêm dưới da cổ - 0,5ml
35	Tụ huyết trùng (lần 1)	Tụ huyết trùng	Tiêm dưới da cổ

Khi sử dụng vắc-xin cần chú ý những điểm sau:

Chỉ sử dụng vắc-xin khi vịt khỏe mạnh

Nên bổ sung vitamin tổng hợp hoặc điện giải cho vịt uống trong thời gian sử dụng vắc-xin.

Sử dụng xi-lanh hoặc ống nhỏ đã được khử trùng (luộc sôi từ 5-10 phút)

Sử dụng đúng liều lượng, bảo quản vắc-xin theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Lọ vắc-xin sau khi sử dụng phải được luộc sôi 30 phút, sau đó có thể chôn hoặc để nơi quy định

Người tiêm vắc-xin phải được trang bị bảo hộ đầy đủ.

<https://www.hoinongdanninhbinh.org.vn/news/So-tay-KH-CN/Ky-thuat-chan-nuoi-vit-chuyen-thit-thuong-pham-1752/>